

**QUY CHẾ ĐẤU GIÁ
CÔNG TY TÀI CHÍNH TNHH MỘT THÀNH VIÊN BƯU ĐIỆN**

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-VNPT-HĐTV-BĐMVPTDN ngày .../12/2017
của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức đấu giá Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện (PTF) được thực hiện qua Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Chủ sở hữu / Người có tài sản đấu giá / VNPT* là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

2. *Nhà đầu tư* là tổ chức trong nước và ngoài nước theo quy định tại Điều 10 Quy chế này;

3. *Cơ quan quyết định bán doanh nghiệp* là Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

4. *Ban đổi mới và Phát triển doanh nghiệp* là Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đối với việc bán Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Bưu điện;

5. *Bước giá* là mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên. Bước giá do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam quyết định trong Quy chế này và thông báo cho tổ chức đấu giá tài sản.

6. *Đấu giá tài sản* là hình thức bán tài sản có từ hai người trở lên tham gia đấu giá theo nguyên tắc, trình tự và thủ tục được quy định tại Luật Đấu giá Tài sản số 01/2016/QH14, trừ trường hợp quy định tại Điều 49 của Luật Đấu giá Tài sản số 01/2016/QH14.

7. *Giá khởi điểm* là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đấu giá trong trường

hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên.

8. *Người mua được tài sản đấu giá* là người trúng đấu giá và ký kết hợp đồng mua bán doanh nghiệp hoặc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản.

9. *Người tham gia đấu giá* là Nhà đầu tư có đủ điều kiện tham gia đấu giá để mua tài sản đấu giá theo quy định của Luật Đấu giá Tài sản số 01/2016/QH14 và quy định tại Quy chế này.

10. *Người trúng đấu giá* là Nhà đầu tư trả giá cao nhất so với giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm trong trường hợp không có người trả giá cao hơn giá khởi điểm khi đấu giá theo phương thức trả giá lên;

11. *Phương thức trả giá lên* là phương thức đấu giá, theo đó người tham gia đấu giá trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm.

12. *Tiền đặt trước* là khoản tiền người tham gia đấu giá phải nộp cho tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp để đảm bảo quyền tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật về bán đấu giá tài sản và Quy chế này.

13. *Tổ chức bán đấu giá tài sản* là Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC.

14. *Ban tổ chức đấu giá tài sản* là tổ chức do Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC thành lập để thực hiện việc bán đấu giá doanh nghiệp và các công việc liên quan theo quy định.

15. *Doanh nghiệp/PTF/Tài sản đấu giá* là Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Bưu điện.

16. *Bán doanh nghiệp* là việc chuyển đổi sở hữu toàn bộ một doanh nghiệp cho pháp nhân khác có thu tiền.

17. *Hợp đồng mua bán doanh nghiệp* là hợp đồng được ký kết giữa VNPT và người mua được tài sản đấu giá.

18. *Hội đồng đấu giá doanh nghiệp* là Cơ quan do VNPT thành lập để thực hiện tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động bán đấu giá theo quy định.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (người có tài sản đấu giá)

1. Quyết định tỷ lệ đặt trước bán doanh nghiệp.

2. Quyết định Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư tham gia mua doanh nghiệp theo quy định về việc bán đấu giá doanh nghiệp và quy định pháp luật có liên quan.

3. Xử lý đối với trường hợp đấu giá không thành.
4. Tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền về kết quả bán Doanh nghiệp.
5. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá;
6. Tham dự cuộc đấu giá;
7. Yêu cầu Tổ chức bán đấu giá tài sản dừng việc tổ chức đấu giá khi có căn cứ cho rằng Tổ chức bán đấu giá tài sản có hành vi vi phạm quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 9 của Luật Đấu giá Tài sản 01/2016/QH14;
8. Yêu cầu đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá dừng cuộc đấu giá khi có căn cứ cho rằng đấu giá viên có hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 của Luật Đấu giá Tài sản 01/2016/QH14; người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại các điểm b, c hoặc d khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá Tài sản 01/2016/QH14;
9. Đơn phương chấm dứt, hủy bỏ hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá vô hiệu theo quy định của Luật Đấu giá Tài sản 01/2016/QH14 và quy định của pháp luật về dân sự;
10. Chịu trách nhiệm về tài sản / doanh nghiệp đưa ra đấu giá;
11. Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;
12. Giao tài sản và các giấy tờ liên quan đến tài sản đấu giá cho người mua được tài sản đấu giá theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc theo quy định của pháp luật;
13. Phê duyệt kết quả bán đấu giá doanh nghiệp trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Ban đổi mới và Phát triển doanh nghiệp gửi báo cáo kết quả bán đấu giá doanh nghiệp;
14. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm của Ban đổi mới và Phát triển doanh nghiệp của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đối với việc bán Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện

1. Chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của Bản công bố thông tin liên quan đến doanh nghiệp chào bán theo đúng quy định.
2. Có trách nhiệm đôn đốc, chỉ đạo và giám sát Tổ chức bán đấu giá tài sản thực hiện các công việc theo đúng quy định tại Điều 13, Nghị định 128/2014/NĐ-CP và pháp luật có liên quan. Kịp thời báo cáo Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.
3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày kết thúc phiên bán đấu giá tài sản, Ban đổi mới và Phát triển doanh nghiệp có trách nhiệm báo cáo Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về kết quả bán đấu giá doanh nghiệp.

Điều 5. Trách nhiệm của Hội đồng đấu giá doanh nghiệp

1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định.
2. Kiểm tra tính hợp lệ của hòm phiếu và Phiếu trả giá.
3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.
4. Cùng với đại diện Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC, đại diện của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, đại diện Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện, đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, đại diện của những người tham gia đấu giá ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.

Điều 6. Trách nhiệm của Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện

1. Tạo điều kiện cho người đăng ký mua doanh nghiệp khảo sát, tiếp cận tài liệu theo quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều 7 Nghị định 128/2014/NĐ-CP, Khoản 6 Điều 18 Nghị định 128/2014/NĐ-CP.
2. Cung cấp tài liệu, thông tin đầy đủ, chính xác cho người đăng ký mua tài sản, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về doanh nghiệp.

PTF chỉ cung cấp tài liệu, thông tin cho các nhà đầu tư có giấy giới thiệu (bằng Tiếng Việt, trường hợp bằng Tiếng Anh phải có bản sao công chứng bằng Tiếng Việt), thuộc các đơn vị theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 Quy chế này.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC

1. Yêu cầu Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam cung cấp đầy đủ các tài liệu, chính xác thông tin, giấy tờ có liên quan đến Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện.
2. Nhận thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản theo hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản;
3. Cử đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá;
4. Thực hiện việc đấu giá tài sản theo nguyên tắc, trình tự, thủ tục quy định tại Luật Đấu giá Tài sản 01/2016/QH14 và chịu trách nhiệm về kết quả đấu giá tài sản;
5. Tổ chức cuộc đấu giá liên tục theo đúng thời gian, địa điểm đã thông báo, trừ trường hợp bất khả kháng;
6. Thống nhất với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá theo đúng quy định;
7. Cung cấp thông tin liên quan đến Doanh nghiệp và cuộc đấu giá cho nhà

đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua doanh nghiệp;

8. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua doanh nghiệp, nhận tiền đặt trước, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, phát Phiếu trả giá cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện; Phiếu trả giá phải bao gồm các nội dung cơ bản theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03 Quy chế này. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 và Khoản 1 Điều 16 Quy chế này thì Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC phải thông báo và hoàn trả tiền đặt trước cho các nhà đầu tư (nếu nhà đầu tư đã đặt trước);

9. Tiếp nhận Phiếu trả giá của các nhà đầu tư tại phiên bán đấu giá;

10. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

11. Tổ chức thực hiện việc đấu giá;

12. Chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định;

13. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá;

14. Trong thời hạn tối đa 01 ngày làm việc kể từ ngày lập Biên bản xác định kết quả đấu giá, Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC thông báo kết quả đấu giá doanh nghiệp cho Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

15. Thông báo và gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên bán đấu giá tài sản;

16. Hoàn trả tiền đặt trước cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt kết quả bán đấu giá doanh nghiệp;

17. Chuyển tiền đặt trước của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (do vi phạm Quy chế đấu giá) cho Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam để xử lý theo quy định trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên bán đấu giá;

18. Chuyển tiền đặt trước của nhà đầu tư trúng đấu giá cho Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên bán đấu giá;

19. Chuyển giao Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua doanh nghiệp và Phiếu trả giá của nhà đầu tư cho Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam trong vòng 10 ngày kể từ ngày kết thúc phiên bán đấu giá;

20. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan.

Điều 8. Trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia đấu giá

1. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua doanh nghiệp và các tài liệu kèm

theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Quy chế này cho Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC.

2. Nhà đầu tư trúng đấu giá có trách nhiệm kế thừa toàn bộ tài sản, công nợ, lao động, các quyền và nghĩa vụ khác của Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện đến thời điểm chốt số liệu để bàn giao doanh nghiệp.

3. Đối với nhà đầu tư trúng đấu giá: Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ thay khoản nợ mà PTF phải trả VNPT, nhà đầu tư phải có bảo lãnh thanh toán hợp lệ của một ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam cam kết bảo lãnh thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho VNPT số tiền mà PTF phải trả VNPT tại thời điểm 30/6/2017.

Nhà đầu tư phải nộp bảo lãnh thanh toán cho VNPT trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhà đầu tư được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận nguyên tắc việc mua lại Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện. Nhà đầu tư không cung cấp được Thư bảo lãnh tại thời điểm nêu trên sẽ không được nhận lại tiền đặt trước đã nộp.

3.1. Giá trị khoản nợ: Được xác định tại thời điểm chốt số liệu bàn giao doanh nghiệp.

3.2. Lịch thanh toán khoản nợ:

(i) *Lần 1: Thanh toán 30% Giá trị khoản nợ tại thời điểm 30/6/2017 hoặc tại thời điểm chốt số liệu bàn giao doanh nghiệp trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực.*

(ii) *Lần 2: Thanh toán 30% Giá trị khoản nợ tại thời điểm 30/6/2017 hoặc tại thời điểm chốt số liệu bàn giao doanh nghiệp trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực.*

(iii) *Lần 3: Thanh toán số tiền còn lại trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực..*

3.3. Giá trị khoản nợ được bảo lãnh:

Nhà đầu tư phải có bảo lãnh thanh toán hợp lệ của một ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam cam kết bảo lãnh thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho VNPT số tiền mà **PTF phải trả VNPT tại thời điểm 30/6/2017.**

Nội dung của Thư bảo lãnh cần phải có các thông tin sau:

Ngân hàng.....cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam số tiền tối đa là đồng ngay khi nhận được văn bản yêu cầu trả tiền của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam mà không cần tài liệu kèm theo với lộ trình thanh toán như sau:

(i) *Lần 1: Thanh toán 30% giá trị Khoản nợ được bảo lãnh trong thời hạn*

410 ngày kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực.

(ii) Lần 2: Thanh toán 30% giá trị Khoản nợ được bảo lãnh trong thời hạn 775 ngày kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực.

(iii) Lần 3: Thanh toán số tiền còn lại: Bằng Giá trị khoản nợ phải trả trừ (-) tổng số tiền đã thanh toán Lần 1 + Lần 2 trong thời hạn 1.140 ngày kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực. Trong trường hợp Giá trị khoản nợ phải trả - (Số tiền thanh toán Lần 1 + Lần 2) > Giá trị Khoản nợ được bảo lãnh thì thanh toán theo Giá trị khoản nợ được bảo lãnh trừ (-) tổng số tiền đã thanh toán.

Thư bảo lãnh có hiệu lực:

(i) Ngày bắt đầu: Kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực

(ii) Ngày kết thúc: 1.140 ngày kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực hoặc hết hiệu lực khi phát sinh một trong các trường hợp chấm dứt nghĩa vụ bảo lãnh như sau:

- Nhà đầu tư đã hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho VNPT trong thời hạn còn hiệu lực của Thư bảo lãnh;
- Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo Thư bảo lãnh thanh toán.

Trị giá của Thư bảo lãnh sẽ tự động được giảm tương ứng với số tiền nhà đầu tư đã thanh toán cho VNPT theo văn bản xác nhận của VNPT và Ngân hàng đã thanh toán cho Bên nhận bảo lãnh (nếu có).

Lưu ý:

- Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực kể từ ngày nhà đầu tư được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận nguyên tắc việc mua lại Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện.

- Trường hợp ngân hàng thương mại Việt Nam là nhà đầu tư trúng đấu giá thì tổ chức này phải xin cấp bảo lãnh từ một ngân hàng khác.

- Thời điểm chốt số liệu bàn giao doanh nghiệp là ngày nhà đầu tư được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận chính thức việc mua lại Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện.

- Nhà đầu tư phải tuân thủ theo mẫu thư bảo lãnh tại Phụ lục số 07 Quy chế này.

4. Nộp đầy đủ tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC trong thời hạn quy định tại Quy chế này.

5. Nộp Phiếu trả giá và thực hiện đấu giá theo đúng quy định.

6. Tham dự hoặc ủy quyền, cử người đại diện tham dự phiên đấu giá công khai với tư cách là một người trả giá.

7. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua doanh nghiệp và khoản nợ mà Doanh nghiệp phải trả Chủ sở hữu nếu được mua theo quy định tại Quy chế đấu giá.

8. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá trong trường hợp trúng đấu giá.

9. Ký Hợp đồng mua bán doanh nghiệp sau khi trúng đấu giá, thực hiện đầy đủ và đúng những cam kết trong Hợp đồng mua bán doanh nghiệp.

Điều 9. Công bố thông tin

1. Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp phối hợp với Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC thông báo công khai tại nơi bán đấu giá, tại Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện, trên các phương tiện thông tin đại chúng (trên 03 số báo liên tiếp của 01 tờ báo phát hành trong toàn quốc và trên trang thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: www.business.gov.vn) về các thông tin liên quan đến việc bán doanh nghiệp trước khi tổ chức đấu giá tối thiểu 45 ngày.

2. Các thông tin cung cấp cho nhà đầu tư bao gồm:

a) Quy chế đấu giá Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện thuộc sở hữu của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

b) Quyết định của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam phê duyệt Phương án bán Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện;

c) Bản công bố thông tin về việc bán Doanh nghiệp;

d) Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu của Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC;

e) Các thông tin khác liên quan đến cuộc đấu giá theo quy định (nếu có).

3. Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC phải chịu trách nhiệm theo pháp luật về việc đảm bảo cung cấp các bản công bố thông tin chính xác theo đúng tài liệu do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam / Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện cung cấp.

Điều 10. Nhà đầu tư tham gia đấu giá và các quy định liên quan

1. Nhà đầu tư tham gia đấu giá:

Ngân hàng thương mại Việt Nam và Tổ chức tín dụng nước ngoài (ngân hàng, công ty tài chính, tập đoàn tài chính được thành lập và hoạt động ở nước ngoài theo quy định của pháp luật nước ngoài).

2. Tiêu chí nhà đầu tư tham gia đấu giá:

2.1. Tiêu chí đối với Ngân hàng thương mại Việt Nam

- a) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của nguồn vốn góp;
- b) Cam kết hỗ trợ về tài chính để giải quyết khó khăn trong trường hợp Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện khó khăn về vốn hoặc khả năng chi trả, thanh khoản;
- c) Có khả năng về tài chính để mua Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện theo giá khởi điểm bán doanh nghiệp; không được dùng vốn ủy thác, vốn huy động, vốn vay của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức, cá nhân khác để mua doanh nghiệp;
- d) Kinh doanh có lãi trong 03 năm tài chính liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép và đến thời điểm nộp hồ sơ bổ sung để được xem xét cấp Giấy phép;
- đ) Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế và bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép;
- e) Có tổng tài sản tối thiểu 100.000 tỷ đồng, tuân thủ đầy đủ các quy định về quản trị rủi ro và trích lập dự phòng đầy đủ theo quy định tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép và đến thời điểm nộp hồ sơ bổ sung để được xem xét cấp Giấy phép;
- f) Không vi phạm các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước trong năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép và đến thời điểm nộp hồ sơ bổ sung để được xem xét cấp Giấy phép;
- g) Đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu sau khi góp vốn thành lập tổ chức tín dụng phi ngân hàng;
- h) Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng trong 02 năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép và đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép.

2.2 Tiêu chí đối với Tổ chức tín dụng nước ngoài:

- a) Kinh doanh có lãi trong 03 năm tài chính liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép và đến thời điểm nộp hồ sơ bổ sung để được xem xét cấp Giấy phép;
- b) Có tổng tài sản có trên 10 tỷ đô la Mỹ vào cuối năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép;
- c) Không vi phạm nghiêm trọng các quy định về hoạt động ngân hàng và các quy định pháp luật khác của nước nguyên xứ trong 05 năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép và đến thời điểm nộp hồ sơ bổ sung để được

xem xét cấp Giấy phép;

d) Có kinh nghiệm hoạt động quốc tế, được các tổ chức xếp loại tín nhiệm quốc tế xếp hạng từ mức ổn định trở lên, mức có khả năng thực hiện các cam kết tài chính và hoạt động bình thường ngay cả khi tình hình, Điều kiện kinh tế biến đổi theo chiều hướng không thuận lợi;

đ) Được cơ quan có thẩm quyền của nước nguyên xứ đánh giá đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn, các tỷ lệ bảo đảm an toàn khác, tuân thủ đầy đủ các quy định về quản trị rủi ro và trích lập dự phòng đầy đủ theo quy định của nước nguyên xứ vào năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép và đến thời điểm nộp hồ sơ bổ sung để được xem xét cấp Giấy phép;

e) Không phải là cổ đông chiến lược, chủ sở hữu, thành viên sáng lập của tổ chức tín dụng khác được thành lập và hoạt động tại Việt Nam.

Điều 11: Thời gian và địa điểm tham khảo thông tin

1. Thời gian, địa điểm tham khảo thông tin về Doanh nghiệp: Từ ngày **18/12/2017** đến ngày **30/01/2018** tại Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện - 68 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội và tại khoản 2 Điều này.

2. Thời gian, địa điểm tham khảo hồ sơ liên quan đến đợt bán đấu giá: Từ ngày **18/12/2017** đến ngày **30/01/2018** tại:

- Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) - 57 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội
- Công ty Cổ phần Bán đấu giá Tài sản BTC - Tầng 7, 16 Nguyễn Thị Định, Cầu Giấy, Hà Nội
- Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện - 68 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Các website công bố thông tin: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (<http://vnpt.com.vn>), Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC (<http://btcauction.vn>) và Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện (<http://ptfinance.com.vn>).

Điều 12: Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt trước

1. Nhà đầu tư nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá (Phụ lục 01) và mua các hồ sơ bán đấu giá tại Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC.

2. Nộp tiền đặt trước:

Nhà đầu tư nộp tiền đặt trước bằng **10%** giá khởi điểm từ **08h30 ngày 18/12/2017** đến **16h30 ngày 30/01/2018**. Tiền đặt trước nộp bằng đồng Việt Nam theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản

BTC. Tiền đặt trước sẽ không được hưởng lãi. Phí chuyển tiền do nhà đầu tư chịu.

3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá:

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu của Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC và nộp tại Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC kèm theo các tài liệu sau:

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp / Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư / các giấy tờ tương đương, giấy ủy quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục (Phụ lục 04) trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức.

- Văn bản Cam kết phải bao gồm các nội dung sau (Phụ lục 02a đối với nhà đầu tư trong nước hoặc Phụ lục 02b đối với nhà đầu tư nước ngoài):

+ Cam kết về việc đáp ứng đầy đủ các Tiêu chí quy định tại Khoản 2 Điều 10 Quy chế này. Chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp nhà đầu tư được mua doanh nghiệp theo kết quả đấu giá nhưng không được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận việc mua lại Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện do nhà đầu tư không đáp ứng các tiêu chí theo quy định.

+ Cam kết kế thừa toàn bộ tài sản, công nợ, lao động, các quyền và nghĩa vụ khác của Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện đến thời điểm chốt số liệu để bàn giao doanh nghiệp.

* **Đối với tổ chức nước ngoài:** Ngoài các hồ sơ, tài liệu nêu trên phải xuất trình giấy xác nhận mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối.

* Hồ sơ nộp bằng Tiếng Việt, có bản sao công chứng các hồ sơ cần nộp theo danh sách tại Khoản 3 Điều này.

* Các văn bản cam kết phải được người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền ký ban hành.

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và đặt trước

a) Thời gian làm thủ tục mua hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: **Từ 08 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút các ngày làm việc từ ngày 18/12/2017 đến ngày 30/01/2018.**

b) Thời gian làm thủ tục nộp tiền đặt trước: **Từ 08 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút các ngày làm việc từ ngày 18/12/2017 đến ngày 30/01/2018.**

c) Địa điểm làm thủ tục mua hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ, nộp tiền đặt trước:

- Địa điểm: Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC, Tầng 7, Số 16

Nguyễn Thị Định, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

- Tài khoản nhận tiền đặt trước:

Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Bán đấu giá Tài sản BTC

Tài khoản số **0011 004 107 451** tại Sở Giao dịch Ngân hàng Vietcombank,
Hà Nội

Nội dung: (Tên nhà đầu tư) đặt trước tham gia đấu giá mua Công ty Tài
chính TNHH MTV Bưu điện

Sau khi hoàn tất các thủ tục đặt trước, từ ngày 24/01/2018 đến ngày
30/01/2018, trong giờ hành chính, nhà đầu tư được cấp Phiếu trả giá.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc huỷ đăng ký tham gia đấu giá trong thời
hạn làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá nêu trên. Trường hợp huỷ đăng ký tham
gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị huỷ đăng ký tham gia đấu giá theo
mẫu quy định tại Phụ lục số 05 Quy chế này.

Điều 13: Lập và nộp Phiếu trả giá

1. Nhà đầu tư điền mức giá đấu và ký Phiếu trả giá (Phụ lục 03). Phiếu trả giá
hợp lệ là:

a) Phiếu do Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC cấp, có đóng dấu treo
của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin, có ký tên, ghi rõ
họ tên và đóng dấu theo quy định; phiếu không được tẩy, xoá hoặc rách nát; giá đặt
mua không thấp hơn giá khởi điểm. Phiếu trả giá được bỏ trong phong bì có chữ ký
của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:

Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu của Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC đặt
tại Trụ sở chính của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Phòng họp số.....,
Tầng 16, Tòa nhà VNPT, 57 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội.

Thời gian bắt đầu bỏ phiếu trả giá: Từ 10h30 ngày 01/02/2018.

2. Trường hợp Phiếu trả giá bị rách nát, tẩy xoá: Nhà đầu tư phải yêu cầu
Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp Phiếu trả giá bị mất: Nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu quy
định tại Phụ lục 06 Quy chế này đề nghị Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC
cấp lại Phiếu trả giá mới và Phiếu trả giá cũ coi như không còn giá trị.

Điều 14: Địa điểm và thời gian tổ chức cuộc đấu giá

1. Địa điểm tổ chức đấu giá: **Phòng họp Tầng 16, Tập đoàn Bưu chính
Viễn thông Việt Nam - 57 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội.**

2. Thời gian tổ chức đấu giá: **10 giờ 00 phút ngày 01/02/2018**

Điều 15: Thông tin cơ bản về cuộc bán đấu giá

Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam phối hợp với Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC xác định:

1. Tài sản chào bán: Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện, thuộc sở hữu của Tập đoàn Viễn thông Việt Nam. Thông tin về Doanh nghiệp được cung cấp tại Bản Công bố thông tin về bán doanh nghiệp.

2. Phương thức chào bán: Bán đấu giá có kế thừa công nợ.

3. Giá khởi điểm: **500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng)**

Các điều kiện kèm theo đối với nhà đầu tư như sau:

3.1. Kế thừa toàn bộ tài sản, công nợ, lao động, các quyền và nghĩa vụ khác của PTF đến thời điểm chốt số liệu để bàn giao doanh nghiệp.

3.2. Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ thay khoản nợ mà PTF đang nợ VNPT, nhà đầu tư phải có bảo lãnh thanh toán hợp lệ của một ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam cam kết bảo lãnh thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho VNPT số tiền mà PTF phải trả VNPT tại thời điểm 30/6/2017.

Nhà đầu tư phải nộp bảo lãnh thanh toán cho VNPT trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhà đầu tư được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận nguyên tắc việc mua lại PTF. Nhà đầu tư không cung cấp được Thư bảo lãnh tại thời điểm nêu trên sẽ không được nhận lại tiền đặt trước đã nộp.

(Nội dung Thư bảo lãnh được quy định chi tiết tại Phụ lục 07 Quy chế đấu giá).

3.3. Thanh toán tiền mua doanh nghiệp và Khoản nợ PTF phải trả VNPT:

3.3.1. Thanh toán tiền mua doanh nghiệp: Theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 21 Quy chế này.

3.3.2. Đối với khoản nợ PTF phải trả VNPT: Theo quy định tại Khoản 3 Điều 21 Quy chế này.

4. Tiền đặt trước (10% x Giá khởi điểm): **50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)**

5. Bước giá: **1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng)**

6. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: 500.000 đồng / bộ hồ sơ.

7. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá.

8. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

9. Đấu giá nhiều vòng, tại mỗi vòng đấu giá, mỗi nhà đầu tư được phát một

Phiếu trả giá và chỉ được ghi một (01) mức giá đặt mua vào Phiếu trả giá.

10. Các trường hợp truất quyền tham gia đấu giá:

a) Nhà đầu tư cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá;

b) Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

c) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá;

d) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

đ) Tại cuộc đấu giá, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó. Người rút lại giá đã trả hoặc rút lại giá bị truất quyền tham gia cuộc đấu giá.

e) Nhà đầu tư có các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

Điều 16: Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá

Trước thời điểm tổ chức đấu giá, Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC sẽ kiểm tra và xác định rõ:

1. Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá, số lượng Phiếu trả giá đã phát hành gửi cho Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá là nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 Quy chế này, nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Quy chế này, đã nộp tiền đặt trước);

2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá và cuộc bán đấu giá coi như không thành.

Điều 17: Thực hiện đấu giá

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm Phiếu trả giá, Tổ chức bán đấu giá thực hiện những công việc sau:

a) Đấu giá viên giới thiệu bản thân, người giúp việc, mời công chứng viên chứng kiến phiên bán đấu giá; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá;

b) Đọc Quy chế cuộc đấu giá;

c) Giới thiệu từng tài sản đấu giá;

d) Nhắc lại mức giá khởi điểm;

- d) Thông báo bước giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá, đặt giá;
- e) Phát số cho người tham gia đấu giá;
- g) Hướng dẫn cách trả giá, chấp nhận giá và trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá;
- h) Nhắc lại yêu cầu đối với phiếu trả giá hợp lệ, thời gian để thực hiện việc ghi phiếu;
- i) Giải thích những vấn đề mà nhà đầu tư và các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Việc trả giá được thực hiện như sau:

a) Người tham gia đấu giá được phát một tờ phiếu trả giá, ghi giá muốn trả vào phiếu của mình. Hết thời gian ghi phiếu, đấu giá viên yêu cầu người tham gia đấu giá nộp phiếu trả giá hoặc bỏ phiếu vào hòm phiếu; kiểm đếm số phiếu phát ra và số phiếu thu về; công bố từng phiếu trả giá, phiếu trả giá cao nhất với sự giám sát của ít nhất một người tham gia đấu giá;

b) Đấu giá viên công bố giá cao nhất đã trả của vòng đấu giá đó và đề nghị người tham gia đấu giá tiếp tục trả giá cho vòng tiếp theo. Giá khởi điểm của vòng đấu giá tiếp theo là giá cao nhất đã trả ở vòng đấu giá trước liền kề;

c) Cuộc đấu giá kết thúc khi không còn ai tham gia trả giá. Đấu giá viên công bố người trả giá cao nhất và công bố người đó là người trúng đấu giá;

d) Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả mức giá cao nhất, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Nếu có người trả giá cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp hoặc không có người trả giá cao hơn thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

e) Bước giá quy định là **1.000.000.000 đồng**. Nhà đầu tư đặt giá tối thiểu bằng giá khởi điểm của từng vòng. Nguyên tắc trả giá như sau:

$$\text{Giá trả} = \text{Giá khởi điểm của từng vòng} + n \times 1.000.000.000 \text{ đồng}$$

Với n là số tự nhiên: 0, 1, 2, 3,...

f) Tại cuộc đấu giá thực hiện bằng phương thức trả giá lên, đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó.

g) Người rút lại giá đã trả hoặc rút lại giá đã chấp nhận bị truất quyền tham gia cuộc đấu giá.

h) Trường hợp đấu giá sau khi đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại cuộc đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

i) Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả

của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

j) Mọi thắc mắc khiếu nại của Nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết ngay trong phiên đấu giá công khai. Tổ chức bán đấu giá sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc, khiếu nại của Nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

k) Kết quả đấu giá được ghi vào Biên bản xác định kết quả đấu giá và có chữ ký của đại diện Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC, đại diện người có tài sản đấu giá là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, đại diện của những người tham gia đấu giá, Chủ tịch Hội đồng Đấu giá Tài sản ký.

3. Đấu giá không thành:

Các trường hợp đấu giá không thành bao gồm:

- a) Đã hết thời hạn đăng ký mà không có người đăng ký tham gia đấu giá;
- b) Tại cuộc đấu giá không có người trả giá hoặc không có người chấp nhận giá;
- c) Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá Tài sản 01/2016/QH14;
- d) Người đã trả giá rút lại giá đã trả, người đã chấp nhận giá rút lại giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật Đấu giá Tài sản 01/2016/QH14 mà không có người trả giá tiếp;
- đ) Trường hợp từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật Đấu giá Tài sản 01/2016/QH14;
- e) Đã hết thời hạn đăng ký mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá trong trường hợp đấu giá tài sản quy định tại Điều 59 của Luật Đấu giá Tài sản 01/2016/QH14.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc đấu giá không thành, tổ chức đấu giá tài sản trả lại tài sản, giấy tờ liên quan đến tài sản đấu giá cho người có tài sản đấu giá, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định khác.

Việc xử lý tài sản đấu giá không thành được thực hiện theo quy định của pháp luật hoặc đấu giá lại theo thỏa thuận giữa người có tài sản đấu giá và tổ chức đấu giá tài sản.

4. Nội quy trong phiên đấu giá

Trong quá trình bán đấu giá, kể từ khi thông báo khai mạc của người điều hành bán đấu giá cho đến khi kết thúc phiên đấu giá, nghiêm cấm nhà đầu tư có những hành vi sau:

- Dẫn người khác không cùng tổ chức của mình cùng đi vào hội trường đấu giá
- Trao đổi với nhau trong phòng đấu giá

- Đi lại trong phòng đấu giá khi chưa được phép của Đấu giá viên.
- Sử dụng điện thoại di động trong hội trường đấu giá; ghi và truyền âm, truyền hình, chụp ảnh khi chưa được phép của Tổ chức bán đấu giá.
- Mọi hành vi làm lộ bí mật, tiếp tay, môi giới, móc ngoặc, thông đồng với những người tham gia đấu giá, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức cá nhân, cố tình làm cho cuộc đấu giá không thành thì tùy theo mức độ và tính chất vi phạm sẽ mất quyền tham gia đấu giá, bị đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính, hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 18: Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư

Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại phiên bán đấu giá hoặc tại Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư không nhận kết quả tại Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC, Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư theo đường bưu điện ngay trong ngày làm việc tiếp theo (ngày làm việc thứ 03 kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá).

Điều 19: Xử lý đối với trường hợp chỉ có 01 đơn đăng ký mua doanh nghiệp hợp lệ và trường hợp đấu giá không thành

1. Trường hợp chỉ có 01 (một) đơn đăng ký mua doanh nghiệp hợp lệ được chấp thuận, Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam áp dụng phương thức bán thỏa thuận trực tiếp cho nhà đầu tư đã đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại Điều 14, Nghị định 128/2014/NĐ-CP. Trường hợp nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá đồng ý thỏa thuận trực tiếp với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thì hai bên sẽ ký biên bản ghi nhớ về việc thỏa thuận trực tiếp mua doanh nghiệp chậm nhất ngày 1/2/2018 và gửi cho Công ty CP Bán đấu giá Tài sản BTC. Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản ghi nhớ này, Công ty CP Bán đấu giá Tài sản BTC chịu trách nhiệm chuyển trả tiền đặt trước theo thỏa thuận của các bên.

2. Trường hợp cuộc đấu giá không thành theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Quy chế này, Ban đổi mới và Phát triển doanh nghiệp báo cáo Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam để xử lý theo quy định.

Điều 20: Các bước thực hiện sau khi tổ chức bán đấu giá:

Sau khi bán đấu giá thành, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam và Nhà đầu tư mua doanh nghiệp cùng thực hiện các bước sau đây:

1. Bước 1: Phê duyệt kết quả bán đấu giá doanh nghiệp

Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam có trách nhiệm phê duyệt kết quả bán đấu giá doanh nghiệp.

2. Bước 2: Ký Hợp đồng mua bán doanh nghiệp

2.1. Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả bán đấu giá doanh nghiệp, đại diện Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam và Người mua được tài sản phải ký kết Hợp đồng mua bán doanh nghiệp. Các thông tin cơ bản trong Hợp đồng bao gồm:

- a) Tên, địa chỉ, số tài khoản của doanh nghiệp được bán;
- b) Tên, địa chỉ, số tài khoản (nếu có) của người mua doanh nghiệp;
- c) Giá bán doanh nghiệp;
- d) Các cam kết của người mua và người bán doanh nghiệp;
- đ) Phương thức chuyển giao tài sản, thanh toán tiền mua doanh nghiệp, thời hạn bàn giao doanh nghiệp;
- e) Xử lý các vấn đề phát sinh, tranh chấp hợp đồng.

Kèm theo hợp đồng là bản kê tài sản, công nợ (nếu có) mà người mua và người bán đã thỏa thuận.

2.2. Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực kể từ ngày nhà đầu tư được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận về mặt nguyên tắc mua lại Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện.

Điều 21: Quy định về thanh toán:

1. Thanh toán tiền mua doanh nghiệp:

- Lần 1: Thanh toán không dưới 70% tiền mua doanh nghiệp theo kết quả đấu giá trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực.
- Lần 2: Thanh toán số tiền còn lại (tối đa 30% x giá mua doanh nghiệp) trong thời hạn 01 năm kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực.

2. Bảo lãnh thanh toán đối với số tiền Lần 2 theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 nêu trên:

Nhà đầu tư phải có bảo lãnh thanh toán hợp lệ của một ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam cam kết bảo lãnh thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho VNPT số tiền Lần 2 nêu tại Khoản 1, Điều 21 nêu trên.

Nội dung của Thư bảo lãnh cần phải có các thông tin sau:

Ngân hàng.....cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam số tiền tối đa đồng (bằng 30% x giá mua doanh nghiệp) ngay khi nhận được văn bản yêu cầu trả tiền của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam mà không cần tài liệu kèm theo.

Thư bảo lãnh có hiệu lực:

- (i) Ngày bắt đầu: Là ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực
- (ii) Ngày kết thúc: 410 ngày kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực hoặc hết hiệu lực khi phát sinh một trong các trường hợp chấm dứt nghĩa vụ bảo lãnh như sau:
 - Nhà đầu tư hoàn thành nghĩa vụ trả nợ số tiền đồng (30% x giá mua doanh nghiệp) cho VNPT trong thời hạn còn hiệu lực của Thư bảo lãnh;
 - Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo Thư bảo lãnh thanh toán.

Trị giá của Thư bảo lãnh sẽ tự động được giảm tương ứng với số tiền nhà đầu tư đã thanh toán cho VNPT theo văn bản xác nhận của VNPT và Ngân hàng đã thanh toán cho Bên nhận bảo lãnh (nếu có).

Nhà đầu tư có trách nhiệm cung cấp Thư bảo lãnh cho Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhà đầu tư được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận chính thức việc mua lại Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện.

Trường hợp nhà đầu tư không cung cấp Thư bảo lãnh tại thời điểm nêu trên sẽ không được nhận lại tiền đặt trước đã nộp.

Lưu ý: Trường hợp ngân hàng thương mại Việt Nam là nhà đầu tư trúng đấu giá thì tổ chức này phải xin cấp bảo lãnh từ một ngân hàng khác.

Mẫu bảo lãnh đối với tiền mua doanh nghiệp theo quy định tại Phụ lục 08 Quy chế này.

3. Đối với khoản nợ PTF phải trả VNPT:

3.1. Giá trị khoản nợ phải trả: Được xác định tại thời điểm chốt số liệu bàn giao doanh nghiệp.

3.2. Thời gian thanh toán:

- (i) *Lần 1: Thanh toán 30% Giá trị khoản nợ tại thời điểm 30/6/2017 hoặc tại thời điểm chốt số liệu bàn giao doanh nghiệp trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực.*
- (ii) *Lần 2: Thanh toán 30% Giá trị khoản nợ tại thời điểm 30/6/2017 hoặc tại thời điểm chốt số liệu bàn giao doanh nghiệp trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực.*
- (iii) *Lần 3: Thanh toán số tiền còn lại trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực.*

3.3. Giá trị khoản nợ được bảo lãnh:

Nhà đầu tư phải có bảo lãnh thanh toán hợp lệ của một ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam cam kết bảo lãnh thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho VNPT số tiền mà PTF phải trả VNPT tại thời điểm 30/6/2017.

Nội dung của Thư bảo lãnh cần phải có các thông tin sau:

- (i) *Lần 1: Thanh toán 30% giá trị Khoản nợ được bảo lãnh trong thời hạn 410 ngày kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực.*
- (ii) *Lần 2: Thanh toán 30% giá trị Khoản nợ được bảo lãnh trong thời hạn 775 ngày kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực.*
- (iii) *Lần 3: Thanh toán số tiền còn lại: Bằng Giá trị khoản nợ phải trả trừ (-) tổng số tiền đã thanh toán Lần 1 + Lần 2 trong thời hạn 1.140 ngày kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực. Trong trường hợp Giá trị khoản nợ phải trả - (Số tiền thanh toán Lần 1 + Lần 2) > Giá trị Khoản nợ được bảo lãnh thì thanh toán theo Giá trị khoản nợ được bảo lãnh trừ (-) tổng số tiền đã thanh toán.*

Thư bảo lãnh có hiệu lực:

- (i) Ngày bắt đầu: Kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực
- (ii) Ngày kết thúc: 1.140 ngày kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực hoặc hết hiệu lực khi phát sinh một trong các trường hợp chấm dứt nghĩa vụ bảo lãnh như sau:
 - Nhà đầu tư đã hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho VNPT trong thời hạn còn hiệu lực của Thư bảo lãnh;
 - Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo Thư bảo lãnh thanh toán.

Trị giá của Thư bảo lãnh sẽ tự động được giảm tương ứng với số tiền nhà đầu tư đã thanh toán cho VNPT theo văn bản xác nhận của VNPT và Ngân hàng đã thanh toán cho Bên nhận bảo lãnh (nếu có).

Nhà đầu tư có trách nhiệm cung cấp Thư bảo lãnh cho Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhà đầu tư được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận nguyên tắc việc mua lại PTF.

Trường hợp nhà đầu tư không cung cấp Thư bảo lãnh tại thời điểm nêu trên sẽ không được nhận lại tiền đặt trước đã nộp.

Lưu ý: Trường hợp ngân hàng thương mại Việt Nam là nhà đầu tư trúng đấu giá thì tổ chức này phải xin cấp bảo lãnh từ một ngân hàng khác.

Mẫu Thư bảo lãnh giá trị khoản nợ theo quy định tại Phụ lục 07 Quy chế này.

Điều 22. Bàn giao doanh nghiệp

Ban đổi mới và Phát triển doanh nghiệp phải tổ chức việc bàn giao doanh nghiệp cho người mua sau khi người mua đã thanh toán ít nhất 70% giá bán, có đủ bảo lãnh theo đúng quy định của pháp luật cho phần còn lại của tiền mua doanh nghiệp, cho Giá trị khoản nợ PTF phải trả VNPT và nhà đầu tư được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận chính thức việc mua lại doanh nghiệp.

VNPT tiếp tục điều hành doanh nghiệp cho đến khi bàn giao xong. Trường hợp gây thất thoát tài sản, người bán có trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Xử lý các trường hợp vi phạm

1. Các trường hợp sau đây nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt trước đã nộp:

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá Tài sản 01/2016/QH14;

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá Tài sản 01/2016/QH14;

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 50 của Luật Đấu giá Tài sản 01/2016/QH14;

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Luật Đấu giá Tài sản 01/2016/QH14;

e) Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm trình bày trong Biên bản đấu giá và báo cáo Hội đồng Đấu giá xem xét để phê duyệt xử lý các trường hợp vi phạm nói trên và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

2. Trong trường hợp nhà đầu tư và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thực hiện thỏa thuận trực tiếp theo Nghị định 128/2014/NĐ-CP thì khoản tiền đặt trước của nhà đầu tư được chuyển thành tiền “đặt cọc” mua doanh nghiệp trước khi 02 bên thỏa thuận trực tiếp.

Trường hợp thỏa thuận trực tiếp không thành công thì nhà đầu tư được nhận lại tiền đặt cọc.

Điều 24. Xử lý tiền đặt trước

1. Tiền đặt trước được gửi vào một tài khoản thanh toán của tổ chức đấu giá tài sản là Công ty CP Bán đấu giá Tài sản BTC.

2. Tổ chức bán đấu giá tài sản không được sử dụng tiền đặt trước của người tham gia đấu giá vào bất kỳ mục đích nào khác.

3. Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia cuộc đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm;

4. Trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá nhưng không tham gia thỏa thuận trực tiếp với VNPT thì Tổ chức bán đấu giá tài sản có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt trước cho nhà đầu tư trong thời hạn 02 ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày 01/02/2018.

5. Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

6. Đối với khoản tiền đặt trước của nhà đầu tư bị vi phạm Quy chế đấu giá, Tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm chuyển cho VNPT để xử lý theo quy định.

Điều 25. Các quy định khác

1. Mọi thắc mắc, khiếu nại của nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá.

2. Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC không chịu trách nhiệm về giá trị của doanh nghiệp bán đấu giá.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH – VIỄN THÔNG VIỆT NAM

Phụ lục số 01

Mẫu đơn đăng ký tham gia đấu giá

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

--	--	--	--	--	--	--	--

(Do Tổ chức bán đấu giá cấp)

**ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ MUA
CÔNG TY TÀI CHÍNH TNHH MỘT THÀNH VIÊN BƯU ĐIỆN**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC

Tên tổ chức đăng ký tham gia:

Địa chỉ:

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:.....

Giấy phép thành lập/ĐKKD:.....

Ngày cấp Nơi cấp

Tên người đại diện theo pháp luật:.....

Số CMND/hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Tên người được ủy quyền:.....

Số CMND/hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Số tài khoản của Tổ chức tham gia đấu giá:..... Mở tại:

(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển tiền đặt trước cho Nhà đầu tư trong trường hợp không trúng giá)

Giá khởi điểm: 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng)

Tổng số tiền đặt trước: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ bán đấu giá Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện, chúng tôi đồng ý:

- Tự nguyện tham gia đăng ký đấu giá mua Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện;
- Đã tìm hiểu kỹ và nhận được đầy đủ các thông tin về Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện do Công ty Cổ phần Bán đấu giá Tài sản BTC và các bên liên quan cung cấp và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng;
- Chấp thuận các điều khoản trong Quy chế đấu giá Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện;

- Cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến cuộc đấu giá. Nếu vi phạm, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.
- Đồng ý việc chuyển tiền đặt trước trong thời hạn từ 8h30 đến 16h30 các ngày làm việc từ 18/12/2017 đến 30/01/2018.

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ

(Chữ ký, họ tên, đóng dấu)

Phụ lục 02a

MẪU VĂN BẢN CAM KẾT (CHO NHÀ ĐẦU TƯ TRONG NƯỚC)

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

VĂN BẢN CAM KẾT

Kính gửi: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam

1. Tên Nhà đầu tư:
2. Địa chỉ:
3. Số CMND/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:
4. Người đại diện theo pháp luật (đối với nhà đầu tư tổ chức):

Với tư cách là nhà đầu tư tham gia đấu giá Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện, Chúng tôi xin cam kết:

I. Đáp ứng đầy đủ các Tiêu chí quy định tại Khoản 2 Điều 10 Quy chế đấu giá Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam ban hành. Chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp được mua Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện theo kết quả đấu giá nhưng không được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận về nguyên tắc việc mua lại Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện do không đáp ứng các tiêu chí theo quy định. Cụ thể các tiêu chí phải đáp ứng như sau:

- a) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của nguồn vốn góp;
- b) Cam kết hỗ trợ về tài chính để giải quyết khó khăn trong trường hợp Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện khó khăn về vốn hoặc khả năng chi trả, thanh khoản;
- c) Có khả năng về tài chính để mua Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện theo giá khởi điểm bán doanh nghiệp; không được dùng vốn ủy thác, vốn huy động, vốn vay của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức, cá nhân khác để mua doanh nghiệp;
- d) Kinh doanh có lãi trong 03 năm tài chính liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép và đến thời điểm nộp hồ sơ bổ sung để được xem xét cấp Giấy phép;
- đ) Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế và bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép;

e) Có tổng tài sản tối thiểu 100.000 tỷ đồng, tuân thủ đầy đủ các quy định về quản trị rủi ro và trích lập dự phòng đầy đủ theo quy định tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép và đến thời điểm nộp hồ sơ bổ sung để được xem xét cấp Giấy phép;

f) Không vi phạm các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước trong năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép và đến thời điểm nộp hồ sơ bổ sung để được xem xét cấp Giấy phép;

g) Đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu sau khi góp vốn thành lập tổ chức tín dụng phi ngân hàng;

h) Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng trong 02 năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép và đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép.

II. Nếu trúng đấu giá sẽ:

Cam kết kế thừa toàn bộ tài sản, công nợ, lao động, các quyền và nghĩa vụ khác của Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện đến thời điểm chốt số liệu để bàn giao doanh nghiệp.

Nếu vi phạm các cam kết nêu trên, Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Trân trọng cảm ơn!

Lưu ý: Văn bản cam kết này phải được người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền ký ban hành.

Tổ chức tham gia đấu giá

Phụ lục 02b

MẪU VĂN BẢN CAM KẾT (CHO NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI)

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

VĂN BẢN CAM KẾT

Kính gửi: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam

1. Tên Nhà đầu tư:
2. Địa chỉ:
3. Số CMND/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:
4. Người đại diện theo pháp luật (đối với nhà đầu tư tổ chức):

Với tư cách là nhà đầu tư tham gia đấu giá Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện, Chúng tôi xin cam kết:

I. Đáp ứng đầy đủ các Tiêu chí quy định tại Khoản 2 Điều 10 Quy chế đấu giá Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam ban hành. Chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp được mua Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện theo kết quả đấu giá nhưng không được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận về nguyên tắc việc mua lại Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện do không đáp ứng các tiêu chí theo quy định. Cụ thể các Tiêu chí phải đáp ứng như sau:

- a) Kinh doanh có lãi trong 03 năm tài chính liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép và đến thời điểm nộp hồ sơ bổ sung để được xem xét cấp Giấy phép;
- b) Có tổng tài sản có trên 10 tỷ đô la Mỹ vào cuối năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép;
- c) Không vi phạm nghiêm trọng các quy định về hoạt động ngân hàng và các quy định pháp luật khác của nước nguyên xứ trong 05 năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép và đến thời điểm nộp hồ sơ bổ sung để được xem xét cấp Giấy phép;
- d) Có kinh nghiệm hoạt động quốc tế, được các tổ chức xếp loại tín nhiệm quốc tế xếp hạng từ mức ổn định trở lên, mức có khả năng thực hiện các cam kết tài chính và hoạt động bình thường ngay cả khi tình hình, Điều kiện kinh tế biến đổi theo chiều hướng không thuận lợi;
- đ) Được cơ quan có thẩm quyền của nước nguyên xứ đánh giá đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn, các tỷ lệ bảo đảm an toàn khác, tuân thủ đầy đủ các quy định về quản trị rủi ro và trích lập dự phòng đầy đủ theo quy định của nước nguyên xứ vào năm liền kề trước năm

nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép và đến thời điểm nộp hồ sơ bổ sung để được xem xét cấp Giấy phép;

e) Không phải là cổ đông chiến lược, chủ sở hữu, thành viên sáng lập của tổ chức tín dụng khác được thành lập và hoạt động tại Việt Nam.

II. Nếu trúng đấu giá sẽ:

Cam kết kế thừa toàn bộ tài sản, công nợ, lao động, các quyền và nghĩa vụ khác của Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện đến thời điểm chốt số liệu để bàn giao doanh nghiệp.

Nếu vi phạm các cam kết nêu trên, Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Trân trọng cảm ơn!

Lưu ý: Văn bản cam kết này phải được người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền ký ban hành.

Tổ chức tham gia đấu giá

Phụ lục số 03

PHIẾU TRẢ GIÁ

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

Mã số:..... (Do Ban tổ chức cấp)

PHIẾU TRẢ GIÁ

Kính gửi: Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC

Tên tổ chức:

Số ĐKDN/Giấy phép:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Số tài khoản: Mở tại:

Giá khởi điểm bán doanh nghiệp: **500.000.000.000 đồng** (Năm trăm tỷ đồng./.)

Ngày tổ chức đấu giá:.....

Số tiền đặt trước đã nộp:.....(Bằng chữ:.....)

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế đấu giá Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện thuộc sở hữu của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, chúng tôi đồng ý mua Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện với mức giá như sau:

STT lệnh	Mức giá đặt mua	
	Bằng số	Bằng chữ
Tổng số:		

Tên tổ chức tham gia đấu giá

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 04

GIẤY ỦY QUYỀN

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bru điện)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ...tháng ... năm ...

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Ban tổ chức đấu giá doanh nghiệp

Tên tổ chức:.....

Số CMND/ĐKDN:.....Ngày cấp:Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Người đại diện:.....

CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp:Nơi cấp:.....

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá doanh nghiệp tại được tổ chức vào ngày....., nay tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà):.....

CMND/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Thay mặt tôi tham dự đấu giá bán doanh nghiệp Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bru điện, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào đơn, nộp tiền đặt trước và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá).

2. Ghi giá đặt mua doanh nghiệp, ký nhận vào Phiếu trả giá và trực tiếp tham dự phiên đấu giá.

Ông (Bà) có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá, không được uỷ quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người uỷ quyền.

Người được uỷ quyền

(Ký, ghi rõ họ tên)

Người uỷ quyền

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG,
XÃ HOẶC CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**

(Trường hợp người uỷ quyền là cá nhân)

Phụ lục số 05

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC

Tên tổ chức:.....

Số /ĐKDN/Giấy phép:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Chúng tôi đã thực hiện đăng ký tham gia đấu giá mua Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện.

Nay chúng tôi/tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện với lý do:.....

.....
.....

Đồng thời, kính đề nghị Quý Cơ quan chuyển trả tiền đặt trước cho chúng tôi theo thông tin như sau:

- Tên chủ tài khoản:.....
- Số tài khoản:.....
- Mở tại:.....
- Số tiền:.....

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 06

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU TRẢ GIÁ

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU TRẢ GIÁ

Kính gửi: Công ty Cổ phần Bán đấu giá tài sản BTC

Tên tổ chức:

Số ĐKDN: Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư.....

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:

Số tài khoản: Mở tại

Ngày, chúng tôi đã nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện.

Và đã đặt trước số tiền:.....(Viết bằng chữ) tương đương% giá khởi điểm doanh nghiệp.

Tại

Nay tôi đề nghị được cấp lại Phiếu trả giá, lý do:

Phiếu trả giá bị rách nát, tẩy xóa,...(đính kèm theo đơn này)

Mất phiếu tham dự đã cấp

Nếu có tranh chấp xảy ra liên quan đến Phiếu trả giá của thì chúng tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục 07

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện)

THƯ BẢO LÃNH THANH TOÁN (ĐỐI VỚI KHOẢN NỢ)

Số bảo lãnh:

Kính gửi: TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 57 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội

(sau đây gọi là “*Bên nhận bảo lãnh*”)

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010;
- Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-NHNN ngày 25/6/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về bảo lãnh ngân hàng;
- Căn cứ vào Hợp đồng cấp bảo lãnh sốký ngày..... giữa và Ngân hàng ...

Ngân hàng, địa chỉ: (sau đây gọi là “*Ngân hàng*”) chấp thuận bảo lãnh cho, (sau đây gọi là “*Bên được bảo lãnh*”) trong phạm vi số tiền tối đa là đồng, bằng chữ:(sau đây gọi là “*Giá trị khoản nợ được bảo lãnh*”) để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thanh toán Khoản nợ mà Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện phải trả Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đến thời điểm chốt số liệu bàn giao doanh nghiệp (sau đây gọi là “*Giá trị khoản nợ phải trả*”).

1. Nghĩa vụ bảo lãnh:

Nghĩa vụ bảo lãnh của Ngân hàng theo Thư bảo lãnh này chỉ giới hạn tối đa trong số tiền bảo lãnh nêu trên và nghĩa vụ này sẽ tự động giảm dần tương ứng với số tiền Bên được bảo lãnh và Ngân hàng đã thanh toán cho Bên nhận bảo lãnh (nếu có).

Ngân hàng cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang trong phạm vi số tiền tối đa nêu trên cho Bên nhận bảo lãnh ngay khi nhận được văn bản yêu cầu trả tiền mà không cần tài liệu nào kèm theo với lộ trình thanh toán như sau:

- (i) *Lần 1: Thanh toán 30% giá trị Khoản nợ được bảo lãnh trong thời hạn 410 ngày kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực.*
- (ii) *Lần 2: Thanh toán 30% giá trị Khoản nợ được bảo lãnh trong thời hạn 775 ngày kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực.*
- (iii) *Lần 3: Thanh toán số tiền còn lại: Bằng Giá trị khoản nợ phải trả trừ (-) tổng số tiền đã thanh toán Lần 1 + Lần 2 trong thời hạn 1.140 ngày kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực. Trong trường hợp Giá trị khoản nợ phải trả - (Số tiền thanh toán Lần 1 + Lần 2) > Giá trị Khoản nợ được bảo lãnh thì thanh toán theo Giá trị khoản nợ được bảo lãnh trừ (-) tổng số tiền đã thanh toán.*

2. Thư bảo lãnh có hiệu lực:

- (i) Ngày bắt đầu: Kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực.

(ii) Ngày kết thúc: 1.140 ngày kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp được ký hoặc khi phát sinh một trong các trường hợp chấm dứt nghĩa vụ bảo lãnh như sau:

- Nhà đầu tư đã hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam trong thời hạn còn hiệu lực của Thư bảo lãnh;

- Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo Thư bảo lãnh thanh toán.

3. Hợp đồng mua bán doanh nghiệp là Hợp đồng số ngày..... tháng..... năm giữa Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam và (Tên nhà đầu tư được mua doanh nghiệp).

4. Mọi yêu cầu thanh toán được gửi đến địa chỉ của Ngân hàng nêu tại phần đầu Thư bảo lãnh trong thời gian làm việc của Ngân hàng và trong thời hạn hiệu lực của Thư bảo lãnh.

Thư bảo lãnh này được lập thành 01 bản gốc duy nhất bằng tiếng Việt và không có giá trị chuyển nhượng. Để kiểm tra tính xác thực của thư bảo lãnh, Bên nhận bảo lãnh thực hiện liên hệ qua tổng đài, địa chỉ email hoặc theo địa chỉ của Ngân hàng nêu tại phần đầu Thư bảo lãnh.

Thư bảo lãnh này tuân thủ theo pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tranh chấp liên quan đến Thư bảo lãnh này sẽ được ưu tiên giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Trường hợp thương lượng, hòa giải không thành, tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án nơi có trụ sở của Ngân hàng (nêu tại phần đầu Thư bảo lãnh này) giải quyết.

Hà Nội, ngày tháng năm

**Người đại diện theo pháp luật/
[ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên]**

Phụ lục 08

(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện)

THƯ BẢO LÃNH THANH TOÁN (ĐỐI VỚI TIỀN MUA DOANH NGHIỆP)

Số bảo lãnh:

Kính gửi: TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 57 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội

(sau đây gọi là “*Bên nhận bảo lãnh*”)

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010;
- Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-NHNN ngày 25/6/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về bảo lãnh ngân hàng;
- Căn cứ vào Hợp đồng cấp bảo lãnh sốký ngày..... giữa và Ngân hàng ...

Ngân hàng, địa chỉ: (sau đây gọi là “*Ngân hàng*”) chấp thuận bảo lãnh cho, (sau đây gọi là “*Bên được bảo lãnh*”) trong phạm vi số tiền tối đa là (bằng: 30% x Giá mua doanh nghiệp)..... đồng (bằng chữ:) để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền mua doanh nghiệp theo Quy chế đấu giá Công ty Tài chính TNHH một thành viên Bưu điện.

1. Nghĩa vụ bảo lãnh:

Nghĩa vụ bảo lãnh của Ngân hàng theo Thư bảo lãnh này chỉ giới hạn tối đa trong số tiền bảo lãnh nêu trên và nghĩa vụ này sẽ tự động giảm dần tương ứng với số tiền Bên được bảo lãnh và Ngân hàng đã thanh toán cho Bên nhận bảo lãnh (nếu có).

Ngân hàng cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang trong phạm vi số tiền tối đa nêu trên cho Bên nhận bảo lãnh ngay khi nhận được văn bản yêu cầu trả tiền mà không cần tài liệu nào kèm theo.

2. Thư bảo lãnh có hiệu lực:

- (i) Ngày bắt đầu: Kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực
- (ii) Ngày kết thúc: 410 ngày kể từ ngày Hợp đồng mua bán doanh nghiệp có hiệu lực hoặc khi phát sinh một trong các trường hợp chấm dứt nghĩa vụ bảo lãnh như sau:
 - Nhà đầu tư đã hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam trong thời hạn còn hiệu lực của Thư bảo lãnh;
 - Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo Thư bảo lãnh thanh toán.

3. Hợp đồng mua bán doanh nghiệp là Hợp đồng số..... ngày..... tháng năm giữa Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam và (Tên nhà đầu tư được mua doanh nghiệp).

4. Mọi yêu cầu thanh toán phải được gửi đến địa chỉ của Ngân hàng nêu tại phần đầu Thư bảo lãnh trong thời gian làm việc của Ngân hàng và trong thời hạn hiệu lực của Thư bảo lãnh.

Thư bảo lãnh này được lập thành 01 bản gốc duy nhất bằng tiếng Việt và không có giá trị chuyển nhượng. Để kiểm tra tính xác thực của thư bảo lãnh, Bên nhận bảo lãnh thực hiện liên hệ qua tổng đài, địa chỉ email [.....](#) hoặc theo địa chỉ của Ngân hàng nêu tại phần đầu Thư bảo lãnh.

Thư bảo lãnh này tuân thủ theo pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tranh chấp liên quan đến Thư bảo lãnh này sẽ được ưu tiên giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Trường hợp thương lượng, hòa giải không thành, tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án nơi có trụ sở của Ngân hàng (nêu tại phần đầu Thư bảo lãnh này) giải quyết.

Hà Nội, ngày tháng năm

**Người đại diện theo pháp luật/
[ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên]**